

DẠY HỌC CẢ NGÀY - CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO VÀ PHÁT TRIỂN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC VIỆT NAM

○ TS. TRẦN ĐÌNH THUẬN - PHAN SẮC LONG*

Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học - School Education Quality Assurance Program (SEQAP) - là chương trình cấp Quốc gia triển khai tại 36 tỉnh được lựa chọn với hơn 1700 trường tiểu học, chủ yếu ở vùng khó khăn, vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số. Chương trình nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học thông qua việc hỗ trợ các trường tiểu học chuyển đổi sang phương thức dạy học cả ngày (DHCN) tại nhà trường.

Mục tiêu của SEQAP là xây dựng hành lang chính sách, áp dụng chương trình DHCN trong các tỉnh tham gia SEQAP giai đoạn 2010-2015 nhằm tạo ra các điều kiện thuận lợi cần thiết, làm nền tảng cho việc chuyển đổi giáo dục tiểu học cả nước sang DHCN cho 100% học sinh (HS) tiểu học vào năm 2020.

1. Dạy học 2 buổi ngày - Dạy học cả ngày

Theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, giáo dục tiểu học cả nước đang thực hiện các hoạt động giáo dục tại các trường theo hai phương thức: DH nửa ngày (5 buổi/tuần) và DH 2 buổi/ngày (6-10 buổi/tuần). Về DH 2 buổi/ngày, các hoạt động dạy học - giáo dục (DH-GD) tiến hành trong từng buổi riêng biệt (buổi sáng DH «chính khóa» theo chương trình quy định; buổi chiều ôn luyện kiến thức, kỹ năng, phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu). Tùy theo số buổi học trong tuần (trên 5-10 buổi/tuần), các trường có thể có thêm môn tự chọn *Tin học*, *Ngoại ngữ*; ngoài ra có bổ sung một số tiết hoạt động tập thể.

DH cả ngày - FDS (Full day Schooling) là phương thức bổ sung thời gian cho hoạt động DH-GD mỗi ngày để HS được học tập và hoạt động tại trường cả buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều trong ngày. Trường học FDS có việc tổ chức cho HS ăn trưa bán trú ở trường.

Như vậy, DH 2 buổi/ngày và DHCN đều tăng thêm thời lượng DH trên cơ sở nội dung, chương trình DH nửa ngày, nhưng cũng có sự khác biệt: đặc trưng của FDS là tổ chức các hoạt động DH-GD suốt thời gian HS ở trường (cả buổi trưa)

và cho cả 100% HS của trường. FDS sẽ có tác động hiệu quả đến chất lượng DH-GD khi sử dụng thời lượng tăng thêm cho các hoạt động DH-GD hàng tuần theo nội dung, chương trình, kế hoạch được điều chỉnh và mở rộng. Tác động cụ thể hơn đối với vùng dân tộc thiểu số (DTTS) là *tăng số HS* được học cả ngày, nắm được kiến thức kỹ năng (học tập độc lập), được lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định hiện hành.

Các phương án FDS được SEQAP đề xuất phù hợp với điều kiện thực tế của trường tiểu học mỗi vùng miền, trong đó mỗi phương án gắn với một số tiết học nhất định (tương ứng với số ngày học cả ngày hay số buổi học trong tuần, tạm thời chưa tính số tiết các hoạt động buổi trưa). Có hai phương án chính: - *Phương án T30* (khoảng 30 tiết - tương đương 7 buổi học/tuần trên lớp hay 3 ngày học nửa ngày và 2 ngày học cả ngày); - *Phương án T35* (khoảng 35 tiết/tuần - tương đương 9 buổi/tuần hay 4 ngày học cả ngày và 1 ngày học nửa ngày); một buổi còn lại dùng cho sinh hoạt sự phạm của giáo viên (GV). Dung hòa giữa hai phương án trên còn *phương án T33*. Ở mức độ hoàn chỉnh (T35) có thể coi FDS là hoạt động (tương đương) 3 buổi/ngày.

Số lượng tiết học trong các phương án trên chỉ mang tính chất tương đối, tức là T30 không có nghĩa chỉ thực hiện 30 tiết/tuần mà phụ thuộc vào điều kiện của nhà trường, phương pháp, cách tổ chức DH của GV và trình độ, khả năng tiếp thu trong học tập của HS để các nhà trường bố trí cho phù hợp.

2. Mục tiêu, lộ trình chuyển đổi sang FDS

Trong tương lai, giáo dục tiểu học Việt Nam cần tiến tới tổ chức DHCN cho 100% HS (với thời lượng T35). Mục tiêu chiến lược ấy đang vận động dưới hai hình thức quá độ: 1) Khuyến khích các trường tiểu học có điều kiện DH 2 buổi/ngày;

* Chương trình Đảm bảo chất lượng trường học - Bộ Giáo dục và Đào tạo



2) Triển khai nghiên cứu ứng dụng DHCN cả về nội dung, phương thức, chế độ chính sách bằng Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học của Bộ GD-ĐT đang triển khai.

Mục tiêu FDS trong SEQAP cũng nhằm chuyển từ DH nửa ngày sang tổ chức DHCN cho 100% HS các trường tiểu học ngay từ năm đầu tiên tham gia chương trình. Mục tiêu ấy đã được thiết kế, xác định nghiêm ngặt bởi các tiêu chí và thành phần của SEQAP. Tuy nhiên, do điều kiện cụ thể đối với trường có nhiều điểm trường, thiếu phòng học cục bộ và những rủi ro khác, mục tiêu chuyển đổi có thể cần thêm thời gian song không thể kéo dài, nên các trường tiểu học cần xác định lộ trình rõ ràng trong giai đoạn SEQAP diễn ra.

Về tổng thể, SEQAP đảm bảo kiểm soát được theo kế hoạch và lộ trình. SEQAP quy định lộ trình hàng năm với 85% số trường thực hiện T30 (bắt đầu thực hiện chuyển đổi từ năm 2010, với phần lớn thời gian của chương trình); tiếp đến số còn lại 15% trường T35 thực hiện vào nửa cuối chương trình, bắt đầu từ năm 2012; cả hai phương án cùng kết thúc việc chuyển đổi vào học kì 1 năm học 2013-2014.

Đối với nhà trường tham gia SEQAP theo phương án xác định là T30, FDS là một lộ trình hoàn toàn mở: trường có thể tổ chức từng bộ phận, khối lớp theo T33 hoặc T35 (khi đã đạt mục tiêu T30) trong quá trình thực hiện FDS dần đến hoàn chỉnh T35 cho 100% HS của trường. Cán bộ quản lí các trường tiểu học cần phải hiểu rõ mục tiêu, bản chất, nội dung của DHCN cũng như điều kiện cụ thể của địa phương để xác định và thực hiện FDS cho phù hợp.

Việc xác định mục tiêu, lộ trình FDS được thể hiện bằng bản Kế hoạch FDS của nhà trường dưới sự kiểm soát của Phòng GD-ĐT và Ban quản lí SEQAP cấp huyện.

3. Nội dung chương trình DH-GD khi thực hiện FDS

Nội dung DH-GD cho FDS bao gồm hai loại hoạt động chính, đó là: *hoạt động DH* các môn học với số tiết học theo quy định của Bộ GD-ĐT đối với tiểu học bao gồm cả môn tự chọn, chủ yếu thực hiện trên lớp và *hoạt động giáo dục* với các hình thức khác nhau thường tiến hành ngoài giờ lên lớp học.

Đối với T30, nội dung tăng cường chủ yếu chọn môn *Tiếng Việt* và *Toán*, có hoạt động ngoài giờ ở mức tối thiểu, chú ý tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc.

Đối với T35, trên cơ sở T30 cộng thêm môn tự chọn là *Ngoại ngữ*, *Tin học*, trong đó DH Ngoại ngữ (tiếng Anh) theo đề án mới của Bộ GD-ĐT.

Nội dung, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp khá đa dạng, phong phú do nhà trường lựa chọn nhằm giáo dục tính mạnh dạn, tự tin, kĩ năng sống, phát triển năng khiếu cá nhân kết hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, vùng miền. Các hoạt động giáo dục có thể bao gồm hoạt động câu lạc bộ, nghệ thuật, thể thao, hoạt động thư viện, tham quan dã ngoại, hoạt động cộng đồng, phong trào xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực...

Về chương trình, từ số tiết học nửa ngày, số tiết tăng thêm của mỗi lớp trong từng phương án sẽ khác nhau. Chẳng hạn phương án T30, số tiết tăng thêm dao động từ 5 (đối với lớp 4 và 5) đến 7-8 tiết (đối với lớp 2-1).

Hiệu trưởng nhà trường lựa chọn nội dung, sắp xếp chương trình, kế hoạch DH-GD, đảm bảo tính cân đối giữa các môn học, các hoạt động giáo dục. Đến lượt, việc lựa chọn nội dung kiến thức - kĩ năng cho từng lớp học lại tùy thuộc vào trình độ thực tế HS từng lớp học do mỗi GV đảm nhiệm.

GV cần vận dụng linh hoạt nhiều PPDH tích cực phù hợp với đối tượng HS. DH sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, không nặng nề, tạo điều kiện cho HS chủ động tham gia quá trình học tập.

SEQAP có hướng dẫn sơ phạm cho quá trình này trong gói hỗ trợ, tăng cường nguồn nhân lực cho FDS và củng cố hệ thống PPDH tích cực, cũng như kĩ năng lập kế hoạch tổ chức DHCN cho toàn bộ GV của các huyện tham gia SEQAP.

4. Ăn trưa bán trú và hoạt động trưa (buổi thứ ba)

Để đảm bảo chất lượng học tập, sức khỏe, sự an toàn cho HS học cả ngày, cần tổ chức cho HS ăn trưa bán trú tại trường. SEQAP dành một khoản kinh phí hỗ trợ HS bữa ăn trưa những ngày học cả ngày (2 bữa/tuần) thông qua *Quỹ phúc lợi HS* (riêng tiền hỗ trợ ăn trưa chiếm tỉ lệ xấp xỉ 85% Quỹ phúc lợi). Việc tổ chức cho HS ăn trưa bán trú đòi hỏi những điều kiện vật chất tối thiểu như các trang thiết bị phục vụ ăn nghỉ, bếp nấu, chỗ ăn... đều cần có sự đầu tư của xã hội và cộng đồng (hiện đang là một thách thức không nhỏ đối với trường FDS).

Việc tổ chức cho HS ăn trưa, nghỉ trưa hoặc có thể tham gia các hoạt động bán trú đều phải có GV hoặc nhân viên hay người hợp đồng đảm nhiệm, hướng dẫn, quản lí. Nếu GV phải tham

gia cả tổ chức ăn, nghỉ trưa tại trường cho HS sẽ không có đủ thời gian, sức khoẻ, minh mẫn để tập trung cho công tác chuyên môn. Đó là chưa nói đến tình trạng thiếu GV và không có đủ người để kham hết được công việc này. Vì vậy, phải có thêm nguồn lực cả về con người và tài chính mới mong có lời giải cho vấn đề này.

Nhiều trường tiểu học đang thực hiện DH 2 buổi/ngày có cơ sở hạ tầng đầy đủ đã tổ chức tốt hoạt động này với cơ chế mở, trong lúc nhiều trường tham gia SEQAP phải khắc phục không ít khó khăn về nhiều mặt để thực hiện từng bước, từng điểm trường. Cần một sự đầu tư mạnh mẽ và tập trung hơn nữa với phong trào xã hội hóa sôi nổi, đúng hướng, kết hợp đa dạng hóa các hình thức tổ chức sinh động sẽ giúp các nhà trường, các địa phương vượt qua thách thức, tổ chức tốt việc ăn, nghỉ, hoạt động trưa cho HS là nền tảng cho chất lượng giáo dục ngày càng phát triển.

5. Hỗ trợ điều kiện chuyển trường tiểu học sang FDS

Để đảm bảo chất lượng DH-GD, SEQAP sẽ đầu tư tăng cường nguồn lực cho FDS trên tinh thần xây dựng mô hình trường học FDS công khai và không cầu toàn. Các gói hỗ trợ của SEQAP cụ thể cho bổ sung cơ sở hạ tầng, tăng cường năng lực đội ngũ, phong phú thêm các hoạt động giáo dục trong nhà trường, các quỹ (quỹ giáo dục nhà trường, quỹ phúc lợi HS) và lương tăng thêm cho GV dạy thêm giờ.

Về cơ sở vật chất (phòng học, nhà đa năng và khu vệ sinh): Đầu tư phòng học cho những nơi còn thiếu (không quá 2 phòng học/một điểm trường) và một số khu vệ sinh cho các trường hoặc điểm trường để nhà trường thực hiện phương án FDS đã chọn. Một số trường thực hiện T35 được xây nhà đa năng theo mẫu thiết kế chung nhằm phục vụ cho các hoạt động trong, ngoài giờ lên lớp và các hoạt động tập thể khác. Những điều kiện tối thiểu về phòng học, GV được quy định ở tiêu chí lựa chọn trường tham gia, sao cho sau khi được bổ sung sẽ đáp ứng sẵn sàng cho việc tổ chức DHCN (0,8 phòng học/lớp đối với T30; 1,0 phòng học/lớp đối với T35).

Về đội ngũ GV và cán bộ quản lý, SEQAP dành sự quan tâm đúng mức, nhiều tham vọng cho nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường tiềm lực sư phạm cho họ; nâng cao năng lực quản lý và lập kế hoạch giáo dục cho đội ngũ cán bộ quản lý của các trường. Trong nhiều hoạt động đó có việc nghiên cứu

xây dựng cải thiện hành lang chính sách biên chế cho FDS, trước mắt và lâu dài khi giáo dục tiểu học cả nước chuyển sang FDS.

6. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong SEQAP

SEQAP triển khai trong bối cảnh KT-XH khó khăn tại những địa bàn đặc biệt khó khăn, đòi hỏi tất yếu xã hội hóa cao độ nhằm huy động sức mạnh nội lực của nhà trường và nhân dân địa phương, sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị - xã hội. Tuyên truyền cộng đồng, vì thế, đặt ra như một nhiệm vụ bức thiết hơn nhiều cả về đối tượng, phạm vi, quy mô và nội dung.

Trước hết, phải thấy rõ, sự hỗ trợ có mức độ của SEQAP khó có thể đáp ứng đòi hỏi chính đáng của tất cả người dân, mọi địa bàn vùng khó về mức thụ hưởng. Nói đúng hơn, sự hỗ trợ ấy thực sự có ý nghĩa về động lực tinh thần lâu dài hơn là sự xúc tác vật chất hiện hữu. Từ đó, cần tăng vận động tư tưởng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhà giáo, cha mẹ HS, lãnh đạo cơ sở cùng người dân, làm cho tinh thần phương châm «nhân dân và nhà nước cùng làm», «phụ huynh với nhà trường cùng lo» được phát huy mạnh mẽ hơn, để vận động HS ra lớp, chăm lo cải thiện các điều kiện DH, bán trú cho con em...

Chương trình còn có «Kế hoạch hành động dân tộc thiểu số» theo chính sách phát triển của Chính phủ Việt Nam. Kế hoạch nhấn mạnh các hành động ưu tiên khuyến khích người DTTS tham gia vào tất cả các hoạt động của chương trình; tránh hoặc giảm thiểu các tác động bất lợi đến nhóm HS thụ hưởng sự hỗ trợ; chiến dịch tăng nhận thức cho cha mẹ HS dân tộc về chương trình học cả ngày... đòi hỏi cán bộ quản lý, GV, điều phối viên cộng đồng địa phương sự khẩn trương, lòng nhiệt tình và kỹ năng tuyên truyền tương ứng.

SEQAP không đơn thuần như một dự án trọn gói mà là một chương trình, trong đó nguồn vốn được hòa vào ngân sách nhà nước địa phương, phân cấp triệt để theo các hạng mục rõ ràng đến Ban quản lý SEQAP cấp huyện (không có Ban quản lý cấp tỉnh) và trường tiểu học thụ hưởng SEQAP. Tư tưởng chi phối các hoạt động kế hoạch, phân bổ vốn, quản lý, sử dụng, các báo cáo tài chính về vốn chương trình phải đạt được trên tinh thần *tất cả vì trẻ em và đặc biệt là trẻ em vùng khó khăn thiệt thòi nhất!* Không nên có suy nghĩ hoặc hành động lệch lạc nào, dù nhỏ làm chậm trễ, thiệt thòi sự thụ hưởng của con em nhân dân trong vùng. Chất lượng giáo dục ở những

vùng đông đồng bào DTTS số cần được tập trung quan tâm nhiều hơn nữa, SEQAP cũng nhằm hướng tới mục tiêu này.

7. Những vấn đề sự phạm - cải thiện và tăng cường nguồn nhân lực cho FDS

1) *Tăng cường kỹ năng lập kế hoạch FDS cho hiệu trưởng và GV.* SEQAP có «*Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch FDS*» cho hiệu trưởng trường tiểu học, trong đó có hai điểm quan trọng: a) *Kế hoạch FDS* là văn bản hành chính *tổng thể* (cho cả giai đoạn tham gia SEQAP) tính từ khi triển khai cho đến thời điểm kết thúc SEQAP (và có thể sau SEQAP) với *mục tiêu, lộ trình, cùng các hoạt động ưu tiên* để chuyển toàn trường sang FDS. Lộ trình và hoạt động ưu tiên tương ứng, mô tả chi tiết việc chuyển sang FDS theo phương án nào, từng điểm trường, lớp, HS. Kế hoạch này tuân thủ quy trình các bước đã hướng dẫn; b) *Triển khai kế hoạch FDS tổng thể* được đưa vào *kế hoạch phát triển nhà trường từng giai đoạn* (trung hạn hoặc ngắn hạn) đồng thời cụ thể hóa vào kế hoạch hàng năm; theo đó tiến tới *Kế hoạch năm học* của trường thực chất là kế hoạch FDS. Nếu như *mục tiêu FDS* là «*Sứ mệnh*» của nhà trường thì *lộ trình FDS* thể hiện «*Tầm nhìn*» của hiệu trưởng trường tiểu học hiện nay.

Điều quan tâm nhất của kế hoạch FDS năm học là xác định nội dung chương trình DH-GD từng phương án (T30, T33, T35), từng khối lớp và cụ thể hóa ở *thời khóa biểu* trên cơ sở nhận thức đúng tinh thần DHCN, không phân biệt buổi thứ nhất, buổi thứ hai hoặc buổi sáng, buổi chiều và có cả hoạt động buổi trưa.

Hiện nay, việc vận dụng các tài liệu hướng dẫn để lập *Kế hoạch FDS* đang đòi hỏi kỹ năng thành thạo của hiệu trưởng nhà trường, rất cần sự quan tâm chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn nói chung, FDS trong SEQAP nói riêng.

Đối với GV lâu nay đã quá quen với việc lập kế hoạch DH nửa ngày, song từ khi được giao quyền chủ động «*giảm tải*», DH 2 buổi/ngày và DHCN, một bộ phận không nhỏ GV còn lúng túng, thụ động, máy móc khi «*lập kế hoạch*» và tùy tiện, chiếu lệ khi lên lớp. SEQAP sẽ bổ sung chương trình, tài liệu hỗ trợ GV lập kế hoạch DH FDS môn học hàng tuần theo khối lớp.

Kế hoạch DH môn học/tuần căn cứ vào «*Chuẩn kiến thức kỹ năng*», phân phối chương trình do Bộ GD-ĐT quy định và số tiết học tăng thời lượng mỗi môn học theo các phương án, từ đó có được tổng số tiết học thực tế/tuần; trình độ

HS lớp mình dạy về mức độ đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng của số đông HS, một số em cá biệt (kém hoặc khá, giỏi); sách HS và các tài liệu DH hiện hành. GV cần dự kiến thời lượng tăng thêm cho từng nội dung kiến thức, kỹ năng môn học; cụ thể là đối với bài học, tiết học trong tuần trên cơ sở phân tích tình hình chuẩn kiến thức, kỹ năng từng loại đối tượng HS, dự kiến mức độ đạt được nội dung kiến thức, kỹ năng các bài học trong tuần để dự kiến nội dung kiến thức, kỹ năng cần tập trung tăng thời lượng; yêu cầu tăng cường kiến thức kỹ năng cho từng đối tượng HS (trung bình, yếu kém, khá giỏi) khi tăng thời lượng DH, theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

Kế hoạch DH môn học/tuần có tính linh hoạt và tính cá biệt cao. Tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường cần có kế hoạch chỉ đạo, hỗ trợ GV lập kế hoạch và hoàn thiện kỹ năng này trong thời gian sớm nhất. Đội ngũ cán bộ quản lý và GV nhà trường cần sớm được tập dượt, rèn luyện và tiến tới hoàn thiện kỹ năng lập kế hoạch FDS và kế hoạch DH FDS trong từng đơn vị của mình.

2) *Tăng cường kỹ năng sự phạm theo chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học.* Hệ thống kỹ năng sự phạm, theo *Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học* khá đa dạng, như kỹ năng lập kế hoạch DH (vừa nêu trên), kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập cho các đối tượng HS, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ sự phạm, sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức DH, sử dụng các thiết bị DH... thuộc tổ hợp về phương pháp - kỹ thuật DH. Những tiến bộ qua các giờ dạy của một số GV được chuyên gia trong nước và quốc tế ghi nhận ở Nghệ An, Lào Cai, Đắk Lắk và một số tỉnh khác cho thấy rõ bài học về tư duy cốt lõi vừa nêu.

Tuy nhiên, thực tế DH cho thấy phương pháp - kỹ thuật DH vẫn còn yếu kém. Do vậy, mỗi GV nên tập trung vào trọng điểm *rèn luyện kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập cho HS đồng thời rèn luyện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ sự phạm của chính bản thân mình* cùng một số kỹ năng cần thiết khác, coi đó là yêu cầu cấp bách trong tình hình hiện nay.

3) *Tiến tới một hành lang chính sách hợp lý khả thi cho FDS.* Là một thành phần quan trọng trong quá trình chuyển nhà trường sang FDS, hiện nay, SEQAP đang hỗ trợ một phần kinh phí dạy thêm giờ cho những trường có tỉ lệ GV thực hiện phương án T30 từ 1,2 GV/lớp (mức tối thiểu) lên 1,3 GV/lớp (mức chấp nhận đối với T30). Nhưng

nếu «tính đúng, tính đủ» thì các định mức về biên chế đều tỏ ra bất cập với FDS. Trong các trường thực hiện FDS cần phải có nhân viên hỗ trợ GV (phiên dịch tiếng dân tộc ở vùng đông dân tộc thiểu số); nhân viên trông coi HS buổi trưa và tổ chức các hoạt động sinh hoạt khác.

Nếu như trước đây *Dự án phát triển GV tiểu học* hoàn thành «sứ mệnh» cải thiện được tỉ lệ GV 1,15/lớp lên 1,2/lớp đối với lớp học nửa ngày; 1,5 GV/lớp đối với lớp hai buổi ngày, thì «sứ mệnh» nghiên cứu và đề xuất của SEQAP là phải tính đến được các định mức biên chế GV tin học, ngoại ngữ, tổ chức hoạt động trưa, quản lí nhà trường FDS, kể cả định mức biên chế cho các nhân viên hỗ trợ GV... một cách thỏa đáng nhằm bảo vệ quyền lợi người dạy, người học.

Để có được chính sách khả thi cho FDS là một thách thức không nhỏ. SEQAP đã, đang và mong muốn sự cộng tác tích cực hơn nữa với tinh thần khách quan, khoa học và hiệu quả từ các cơ quan chức năng trung ương để hoàn thành trọng trách này.

8. Cơ hội phát triển hội nhập FDS của giáo dục tiểu học Việt Nam

Việc chuyển các trường tiểu học sang DHCN là bước phát triển có tính chiến lược của giáo dục tiểu học Việt Nam. Có thể mô tả bằng sơ đồ tuyến tính (ước lệ): *DH nửa ngày* → *DH 2 buổi ngày* → *DHCN (bằng DH 2 buổi ngày + bán trú và hoạt động trưa - FDS)*.

Tổng hợp tình hình từ báo cáo của các tỉnh tham gia SEQAP vào tháng 9/2012 cho thấy, FDS triển khai với tiến độ nhanh, mạnh với 86,5% trong số 336.147 HS thuộc 846 trường tiểu học của 36 tỉnh, trong đó có 47% HS vùng DTTS, trên 140 xã diện khó khăn. Chất lượng DH tiến bộ rõ rệt (xem bảng). Nhiều trường thực hiện phương án T30 đã phấn đấu lên T35... Đó là những con số ấn tượng chứng minh hiệu quả mục đích thiết thực của SEQAP.

Hiện nay, trên 40% trường tiểu học trong cả nước tổ chức DH 2 buổi/ngày theo nhiều phương án khác nhau. Nhiều trường ở thành phố, thị xã và một số vùng nông thôn có điều kiện thuận lợi hơn, cũng tiến tới phương thức DHCN song hành cùng SEQAP. Đó là dấu hiệu rất đáng mừng. Theo đà phát triển đó, mỗi trường tiểu học tùy theo điều kiện nguồn lực đều có thể hội nhập FDS hoặc chuẩn bị các điều kiện và hội nhập FDS từng bước theo sơ đồ trên. Các trường FDS cũng không phải lệ thuộc vào sự hỗ trợ riêng biệt

Thống kê số liệu của BQL SEQAP (tháng 9/2012)

Tiêu chí/ vùng thống kê		Tỉ lệ HS học FDS		Xếp loại giáo dục			Hoàn thành CTTT
		Toàn thể	DTTS	Giỏi	Khá	Yếu	
Vùng Tây Nguyên (nhóm tỉnh có nhu cầu cao)	2009-2010	21,8	10,9	14,8	21,5	6,8	93,1
	2010-2011	89,2	50,2	19,5	22,2	4,4	95,0
	2011-2012	91,5	52,2	21,6	29,4	4,1	97,9
Toàn thể SEQAP	2011-2012	86,5	42,2	29,0	34,4	2,7	98,5

cho T30 hay T35, mà có thể chuyển sang T35 với lộ trình hợp lí nếu điều kiện nội lực cho phép. Hiệu trưởng các trường tiểu học ngoài SEQAP hoàn toàn có thể lập kế hoạch FDS chuẩn bị cho trường mình. Thực tiễn đang làm sáng lên bức tranh giáo dục tiểu học cả nước tiến tới FDS trong tương lai. Mục tiêu, hướng đi, cách làm và nhất là bài học kinh nghiệm của SEQAP chắc chắn sẽ có giá trị khoa học và thực tiễn cho chiến lược phát triển chất lượng giáo dục tiểu học sau năm 2015-2020. □

Tài liệu tham khảo

1. Luật Giáo dục 2005 và sửa đổi 2008. NXB Giáo dục, H 2009.
2. Dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 của Bộ GD-ĐT
3. Hiệp định giữa CHXHCN Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế - Tín dụng số 4608-VN, tháng 8/2009.
4. Bộ GD-ĐT. Tài liệu thẩm định Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học. H 7/2009.

SUMMARY

School Education Quality Assurance Program (SEQAP) is a national program that covers 36 selected provinces. The beneficiaries of the program include over 1700 primary schools that mostly locate in disadvantaged areas where most of the population is ethnic minorities. The SEQAP aims at improving primary education quality by supporting primary schools' transition to Full Day Schooling.

SEQAP's short-term objectives are to develop the policy framework for FDS, to pilot and apply a FDS model in selected provinces during the phase from 2010 to 2015, and to create the necessary favorable conditions for moving to FDS nation-wide by 2020 by 100% primary students.

This major contribute to elaborate and clarify concerning issues of full day schooling for primary students of SEQAP and to serve the strategic objective of improving primary education quality in Vietnam.